

Số: 440 /KH-UBND

Ninh Thuận, ngày 31 tháng 01 năm 2019

KẾ HOẠCH

Triển khai thực hiện Quyết định số 1299/QĐ-TTg ngày 3/10/2018 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án “Xây dựng văn hóa ứng xử trong trường học giai đoạn 2018 - 2025” trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận

Căn cứ Đề án “Xây dựng văn hóa ứng xử trong trường học giai đoạn 2018 - 2025” đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt tại Quyết định số 1299/QĐ-TTg ngày 3/10/2018;

Để triển khai thực hiện đạt hiệu quả Quyết định số 1299/QĐ-TTg ngày 3/10/2018 của Thủ tướng Chính phủ, Ủy ban nhân dân (UBND) tỉnh Ninh Thuận ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận như sau:

I. MỤC TIÊU:

1. Mục tiêu chung:

Tăng cường xây dựng văn hóa ứng xử trong trường học nhằm tạo chuyển biến căn bản về ứng xử văn hóa của cán bộ quản lý, nhà giáo, nhân viên, học sinh, sinh viên để phát triển năng lực, hoàn thiện nhân cách, lối sống văn hóa; xây dựng văn hóa trường học lành mạnh, thân thiện; nâng cao chất lượng giáo dục đào tạo; góp phần xây dựng con người Việt Nam: yêu nước, nhân ái, nghĩa tình, trung thực, đoàn kết, cần cù, sáng tạo.

2. Mục tiêu cụ thể:

a) Giai đoạn 2018 – 2020:

- 100% trường học xây dựng và thực hiện bộ quy tắc ứng xử trong trường học theo quy định quy tắc ứng xử do Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành, phù hợp với điều kiện và đặc trưng vùng miền của mỗi nhà trường;

- Hằng năm có ít nhất 90% cán bộ quản lý, nhà giáo, nhân viên, học sinh, sinh viên được tuyên truyền, phổ biến, học tập các vấn đề liên quan đến văn hóa ứng xử, môi trường văn hóa trong gia đình, nhà trường và cộng đồng;

- Có ít nhất 90% cán bộ quản lý, nhà giáo, nhân viên, cán bộ Công đoàn giáo dục, Đoàn Thanh niên, Hội Sinh viên, Đội Thiếu niên trong nhà trường được bồi dưỡng nâng cao năng lực ứng xử văn hóa và có năng lực tốt trong tổ chức giáo dục văn hóa ứng xử trong trường học;

- Có ít nhất 90% trường học đạt tiêu chuẩn xanh, sạch, đẹp, an toàn, lành mạnh, thân thiện, góp phần xây dựng môi trường văn hóa trong nhà trường.

b) Giai đoạn 2021 – 2025:

- 100% cán bộ quản lý, nhà giáo, nhân viên, học sinh, sinh viên được tuyên truyền, phổ biến, học tập các vấn đề liên quan đến văn hóa ứng xử, môi trường văn hóa trong gia đình, nhà trường và cộng đồng.

- Có ít nhất 95% cán bộ quản lý, nhà giáo, nhân viên, cán bộ Công đoàn giáo dục, Đoàn Thanh niên, Hội Sinh viên, Đội Thiếu niên trong nhà trường được bồi dưỡng nâng cao năng lực ứng xử văn hóa và có năng lực tốt về tổ chức giáo dục văn hóa ứng xử trong trường học.

- Có ít nhất 95% trường học đạt tiêu chuẩn xanh, sạch, đẹp, an toàn, lành mạnh, thân thiện, góp phần xây dựng môi trường văn hóa trong nhà trường.

II. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP CHỦ YẾU:

1. Tuyên truyền nâng cao nhận thức về xây dựng văn hóa ứng xử trong trường học:

a) Nội dung tuyên truyền:

- Tuyên truyền sâu rộng, tạo sự chuyển biến mạnh mẽ trong đội ngũ nhà giáo, cán bộ quản lý giáo dục, nhân viên, học sinh, sinh viên, gia đình và cộng đồng về các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về giáo dục đạo đức, lối sống, văn hóa ứng xử trong trường học; về mục đích, ý nghĩa, biện pháp, trách nhiệm của nhà trường, gia đình người học, tổ chức, đoàn thể, chính quyền địa phương đối với việc xây dựng văn hóa ứng xử trong trường học; về thái độ, hành vi, ngôn ngữ, chuẩn mực của người học, nhà giáo, cán bộ, nhân viên trong trường học.

- Phổ biến các tài liệu giáo dục, tuyên truyền về văn hóa học đường ứng xử văn hóa dành cho cán bộ quản lý, nhà giáo, người học trong các cơ sở giáo dục.

- Tuyên truyền, giáo dục lòng yêu nước, yêu thương con người và truyền thống văn hóa ứng xử của dân tộc ta; nêu gương cán bộ, nhà giáo, nhân viên và người đứng đầu nhà trường trong xây dựng văn hóa ứng xử, các cá nhân điển hình, mô hình nhà trường thực hiện tốt công tác xây dựng văn hóa ứng xử.

b) Đa dạng hóa hình thức tuyên truyền về văn hóa ứng xử phù hợp với địa phương, nhà trường như: Tuyên truyền thông qua tổ chức cuộc thi, hội nghị, hội thảo, tọa đàm, diễn đàn về ứng xử văn hóa trong trường học cho nhà giáo, người học tham gia; tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, internet và mạng xã hội trong hoạt động tuyên truyền.

2. Xây dựng và thực hiện quy tắc ứng xử trong trường học:

a) Sau khi Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành quy định quy tắc ứng xử trong trường học; trên cơ sở đó các cơ sở giáo dục xây dựng, thực hiện bộ quy tắc ứng xử với sự tham gia và cam kết của các bên liên quan (cán bộ quản lý, nhà giáo, nhân viên, học sinh, sinh viên, cha mẹ học sinh,...).

b) Bộ Quy tắc ứng xử trong trường học quy định cụ thể những việc nên làm và không nên làm trong các mối quan hệ ứng xử của các chủ thể trong nhà trường thể hiện thông qua trang phục, ngôn ngữ, hành vi ứng xử. Quy tắc ứng xử phải ngắn gọn, dễ nhớ, dễ thực hiện, phù hợp với lứa tuổi, các cấp học và văn hóa đặc trưng của các vùng miền.

c) Người đứng đầu nhà trường có trách nhiệm quán triệt đến toàn thể cán bộ quản lý, nhà giáo, nhân viên và người học biết và thực hiện Bộ Quy tắc ứng xử của nhà trường.

d) Bộ Quy tắc ứng xử phải được niêm yết tại các bảng tin, bảng thông báo, website nhà trường, trong phòng học, phòng làm việc và những nơi cần thiết khác của nhà trường; gửi tới từng thành viên nhà trường qua hệ thống email, hệ thống liên lạc điện tử.

đ) Cán bộ quản lý, nhà giáo, nhân viên, cán bộ Đoàn, Hội, Đội, Công đoàn nhà trường thường xuyên phổ biến, quán triệt nội dung Bộ Quy tắc ứng xử trong trường học trong các tiết học chính khóa, hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp, hoạt động trải nghiệm, hoạt động của Ban đại diện cha mẹ học sinh,...

e) Phát huy tính gương mẫu của cán bộ quản lý, nhà giáo, nhân viên và trách nhiệm của người đứng đầu nhà trường trong xây dựng văn hóa ứng xử; chú trọng xây dựng nhân cách người thầy. Đẩy mạnh giáo dục tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, phong cách cho cán bộ quản lý, nhà giáo, nhân viên, học sinh, sinh viên; tạo nền tảng về nhận thức và hành động để xây dựng môi trường văn hóa và ứng xử văn hóa trong trường học.

3. Đổi mới nội dung, phương pháp, hình thức giáo dục văn hóa ứng xử trong trường học:

a) Nội dung giáo dục văn hóa ứng xử:

- Đối với cơ sở giáo dục mầm non: Bổ sung, hoàn thiện nội dung giáo dục văn hóa ứng xử trong các hoạt động chăm sóc, giáo dục trẻ ở trường mầm non, trong các chuyên đề lễ giáo, hoạt động giáo dục,... để hình thành và phát triển ở trẻ em ý thức, hành vi ứng xử phù hợp với độ tuổi (lễ phép, kính trọng, yêu thương thầy, cô giáo, ông bà, cha mẹ; yêu quý anh, chị, em, bạn bè, thật thà, mạnh dạn, hồn nhiên, yêu cái đẹp).

- Đối với giáo dục phổ thông, giáo dục thường xuyên:

+ Bổ sung, hoàn thiện nội dung giáo dục văn hóa ứng xử trong các hoạt động giáo dục, trong chương trình giáo dục phổ thông, lựa chọn các nội dung giáo dục văn hóa ứng xử, lối sống văn hóa có giá trị và phù hợp với đặc điểm tâm sinh lý, tình cảm của học sinh; giáo dục ý thức tuân thủ pháp luật, giáo dục đạo đức, lối sống, kỹ năng sống và các hoạt động trải nghiệm để hình thành các phẩm chất nhân ái, tự trọng bản thân, tôn trọng, trách nhiệm với bạn bè, chia sẻ, bao dung của người học.

+ Xây dựng quy định, hướng dẫn cụ thể trong thực hiện nếp sống, thói quen văn minh, lịch sự đối với các chủ thể trong trường học, như: văn hóa xếp

hàng nơi công cộng, triển khai nguyên tắc tự giáo dục (tự phục vụ) trong các hoạt động liên quan (thư viện, căng tin, trực nhật,...).

- Đối với trường sư phạm, giáo dục nghề nghiệp:

+ Bổ sung nội dung giáo dục văn hóa ứng xử vào các hoạt động giáo dục, thực hành, thực tập, tình nguyện vì cộng đồng; các hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể dục thể thao do nhà trường, các đoàn thể, địa phương tổ chức.

+ Nâng cao năng lực ứng xử văn hóa; giáo dục ý thức tuân thủ pháp luật, lối sống văn hóa, nhân ái, bao dung, nghĩa tình, trách nhiệm đối với bản thân, gia đình, cộng đồng xã hội và đất nước; đặc biệt là sự tự trọng bản thân và trách nhiệm đúng mực, nhân ái với người khác của học sinh, sinh viên thông qua việc tự học, tự rèn luyện các kỹ năng sống, kỹ năng nghề nghiệp cần thiết phù hợp với cấp học, lứa tuổi, trình độ đào tạo trong các chương trình, hoạt động giáo dục, vận dụng vào thực tiễn cuộc sống.

+ Xây dựng nội dung chuyên đề hướng dẫn văn hóa ứng xử trong chương trình đào tạo của nhóm ngành sư phạm trong các cơ sở đào tạo sư phạm.

b) Đổi mới phương pháp, hình thức trong giáo dục văn hóa ứng xử:

- Đổi mới phương pháp dạy học các môn học: Đạo đức, Giáo dục công dân, Giáo dục chính trị, Ngữ văn, Lịch sử..., theo hướng phát triển phẩm chất và năng lực người học. Trong đó, đặc biệt coi trọng phương pháp trải nghiệm, các hoạt động giáo dục kỹ năng sống, kỹ năng giao tiếp, ứng xử văn hóa của người học; giáo dục kiến thức pháp luật, giáo dục công dân. Thực hiện hiệu quả công tác tư vấn tâm lý học sinh.

- Đa dạng hóa hình thức giáo dục văn hóa ứng xử thông qua các hoạt động tập thể, các câu lạc bộ, cuộc thi, diễn đàn, tọa đàm, đối thoại...; đặc biệt phát huy vai trò hướng dẫn về ứng xử văn hóa của các học sinh khóa trên, đội ngũ cán bộ lớp, chi đoàn đối với các học sinh khóa sau.

- Phát huy vai trò của tổ chức Đoàn, Hội, Đội, tổ chức đa dạng hình thức giáo dục ứng xử văn hóa, thể hiện tinh thần yêu nước, tôn trọng giá trị lịch sử truyền thống văn hóa tốt đẹp cho học sinh, sinh viên thông qua hoạt động hát Quốc ca, Lễ chào cờ Tổ quốc và các hoạt động tập thể.

- Tăng cường tổ chức các hoạt động giáo dục góp phần trong công tác thi đua xây dựng trường học văn hóa, văn hóa ứng xử, thực hiện nếp sống văn minh, lịch sự trong cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên, học sinh thiết thực, thường xuyên, hiệu quả trong mỗi năm học.

- Khuyến khích học sinh, sinh viên tham gia tuyên truyền về trường học văn hóa, những hành vi ứng xử đẹp, phê phán hành vi chưa đẹp của những người xung quanh; nâng cao thẩm mỹ, nghệ thuật cho học sinh, sinh viên thông qua các hoạt động giáo dục và quan tâm đến các sự kiện thời sự - chính trị của đất nước, quốc tế.

- Tạo cơ chế để học sinh, sinh viên phát huy tính chủ động, tích cực, sáng tạo trong học tập, rèn luyện và tham gia giám sát các hoạt động nhà trường, việc

thực hiện văn hóa ứng xử và dân chủ trong trường học; ngăn chặn các hành vi vi phạm quy tắc ứng xử văn hóa trong trường học.

- Tăng cường giáo dục, định hướng để học sinh, sinh viên sử dụng hiệu quả công nghệ thông tin mạng xã hội trong học tập, rèn luyện, hướng nghiệp, khởi nghiệp, giải trí lành mạnh và thể hiện ứng xử văn hóa trong môi trường mạng Internet, các mạng xã hội; thực hiện nghiêm Luật An ninh mạng.

4. Nâng cao năng lực ứng xử văn hóa và năng lực giáo dục văn hóa ứng xử:

- Triển khai tài liệu bồi dưỡng, tập huấn về năng lực ứng xử văn hóa cho đội ngũ cán bộ quản lý, nhà giáo, đội ngũ cán bộ công tác giáo dục chính trị - học sinh, sinh viên, giáo viên chủ nhiệm, cố vấn học tập.

- Tổ chức bồi dưỡng, nâng cao năng lực giáo dục văn hóa ứng xử cho học sinh, sinh viên đối với đội ngũ cán bộ quản lý giáo dục các cấp, nhà giáo, nhân viên, cán bộ Công đoàn, Đoàn Thanh niên, Đội Thiếu niên, Hội Sinh viên trong trường học.

- Xây dựng chuyên đề, tài liệu, giáo dục tổ chức các hoạt động về giáo dục văn hóa ứng xử trong chương trình đào tạo giáo viên trong các cơ sở đào tạo sư phạm để xây dựng đội ngũ nhà giáo gương mẫu, có lòng tự trọng, nhân cách và lối sống văn hóa.

5. Tăng cường sự phối hợp giữa nhà trường, gia đình và xã hội trong xây dựng văn hóa ứng xử:

a) Nhà trường:

- Chịu trách nhiệm xây dựng văn hóa nhà trường, xây dựng môi trường giáo dục an toàn, thân thiện, lành mạnh và phòng chống bạo lực học đường hiệu quả.

- Xây dựng kế hoạch và tổ chức giáo dục văn hóa ứng xử cho người học thông qua các môn học chính khóa, hoạt động ngoại khóa; nâng cao năng lực ứng xử văn hóa và năng lực tổ chức giáo dục ứng xử văn hóa của cán bộ, nhà giáo, nhân viên nhà trường.

- Rà soát, hoàn thiện và triển khai bộ quy tắc ứng xử theo hướng dẫn của Bộ Giáo dục và Đào tạo, của địa phương; các chuẩn mực văn hóa, hệ giá trị cốt lõi để sử dụng tại nhà trường.

- Tổ chức trao đổi về xây dựng văn hóa ứng xử trong các cuộc họp, sinh hoạt tập thể; gặp gỡ với gia đình người học để phối hợp, thông tin, xử lý trong quá trình tổ chức giáo dục, đào tạo.

- Chủ động đề xuất, phối hợp với các đơn vị, tổ chức trên địa bàn để tuyên truyền, xây dựng môi trường văn hóa, phối hợp tổ chức giáo dục văn hóa ứng xử cho học sinh, sinh viên trong và ngoài trường học; biểu dương kịp thời cá nhân, tập thể có thành tích; nhân rộng điển hình nói lời hay, cử chỉ đẹp.

- Xây dựng và phát huy hiệu quả trang thông tin điện tử của nhà trường, các hình thức phản ánh, trao đổi, thu thập, xử lý thông tin từ người học, cán bộ, nhà giáo, nhân viên nhà trường, gia đình người học, các cá nhân có liên quan khác về văn hóa ứng xử trong trường học và trên môi trường mạng; góp phần thực hiện dân chủ trong điều kiện hội nhập quốc tế và cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ tư. Thiết lập cơ chế tiếp nhận thông tin, xử lý kịp thời, đạt hiệu quả giáo dục đối với các hành vi bạo lực học đường, vi phạm quy tắc ứng xử cần xử lý.

- Phát huy vai trò của tổ chức Công đoàn, Đoàn Thanh niên, Hội Sinh viên, Đội Thiếu niên, giáo viên chủ nhiệm, cố vấn học tập trong việc tổ chức các hoạt động xây dựng môi trường văn hóa, văn hóa ứng xử trong nhà trường.

- Tổ chức xử lý các cá nhân có hành vi vi phạm bộ quy tắc ứng xử, công bố công khai kết quả xử lý các vụ việc liên quan.

- Phát huy sự chủ động, sáng tạo của thầy, cô giáo, học sinh, sinh viên trong việc tham gia bảo vệ cảnh quan môi trường, giữ vệ sinh các công trình công cộng, nhà trường, lớp học và cá nhân. Tổ chức học sinh, sinh viên trồng cây xanh trong khuôn viên nhà trường, tại địa phương trong dịp Tết trồng cây.

b) Gia đình:

- Có trách nhiệm chính giáo dục văn hóa ứng xử, mẫu mực trong văn hóa ứng xử tại gia đình và cộng đồng.

- Phối hợp với nhà trường cập nhật, trao đổi thông tin, tổ chức giáo dục văn hóa ứng xử trong trường học; tham gia tích cực trong các buổi họp, gặp gỡ trao đổi, xử lý các tình huống có liên quan.

- Tích cực tham gia xây dựng đời sống văn hóa ở khu dân cư, nêu gương cho người học trong ứng xử văn hóa.

- Tôn trọng và tạo điều kiện để học sinh tham gia đầy đủ, hiệu quả, nghiêm túc kế hoạch tổ chức các hoạt động giáo dục của nhà trường, nhất là các hoạt động liên quan đến xây dựng văn hóa ứng xử.

- Có hình thức phối hợp với Ban đại diện cha mẹ học sinh trong việc tham gia xây dựng và bảo vệ cảnh quan môi trường.

- Phối hợp với nhà trường xây dựng và thực hiện các nội dung, phương pháp, hình thức giáo dục đạo đức, lối sống, văn hóa ứng xử trong gia đình cho trẻ mầm non và học sinh phổ thông trong từng năm học.

c) Chính quyền địa phương:

- Xác định nhiệm vụ xây dựng văn hóa ứng xử trong trường học là nội dung quan trọng của công tác xây dựng đời sống văn hóa ở địa phương; chỉ đạo, tạo điều kiện thuận lợi cho nhà trường tổ chức giáo dục văn hóa ứng xử trong trường học theo thẩm quyền.

- Có trách nhiệm chính trong tuyên truyền, vận động, phối hợp các lực lượng trên địa bàn, tạo điều kiện để xây dựng văn hóa ứng xử cho người học tại

cộng đồng; hỗ trợ người học gặp khó khăn, xử lý kịp thời các vi phạm, đảm bảo an toàn cho người học.

- Đưa nội dung xây dựng văn hóa ứng xử trong trường học trên địa bàn thành một trong các nội dung công tác của đơn vị và được tổng kết, đánh giá hằng năm.

- Huy động và sử dụng các thiết chế văn hóa tại địa phương, thường xuyên tổ chức các hoạt động văn hóa ngoài nhà trường.

- Thường xuyên tổ chức thanh tra, kiểm tra việc thực hiện văn hóa ứng xử trong các nhà trường; có hình thức động viên khen thưởng các trường học làm tốt; xử lý đối với các đơn vị để xảy ra các vấn đề về bạo lực học đường, ứng xử thiếu văn hóa.

- Phối hợp với các tổ chức, đoàn thể ở địa phương trong công tác tổ chức xây dựng cơ sở vật chất, cảnh quan môi trường.

III. KINH PHÍ:

1. Nguồn chi thường xuyên sự nghiệp giáo dục, đào tạo và dạy nghề hàng năm theo phần cấp ngân sách nhà nước.

2. Nguồn thu của các cơ sở giáo dục, đào tạo và dạy nghề.

3. Kinh phí huy động từ nguồn xã hội hóa và các nguồn kinh phí hợp pháp khác.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN:

1. Sở Giáo dục và Đào tạo:

a) Chủ trì, triển khai nội dung quy định về quy tắc ứng xử trong trường học (sau khi Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành); triển khai nội dung Kế hoạch và bộ tiêu chuẩn xây dựng trường học xanh, sạch, đẹp trong các cơ sở giáo dục.

b) Ban hành Kế hoạch triển khai Đề án trong ngành Giáo dục; tổ chức bồi dưỡng cán bộ quản lý, nhà giáo về xây dựng văn hóa học đường và văn hóa ứng xử trong trường học; hướng dẫn các cơ sở giáo dục, trường cao đẳng sư phạm tổ chức thực hiện văn hóa ứng xử trong trường học. Chỉ đạo trường cao đẳng sư phạm xây dựng các chuyên đề giáo dục văn hóa ứng xử bổ sung trong chương trình đào tạo giáo viên.

c) Hằng năm tổ chức kiểm tra, đánh giá, lấy ý kiến phản hồi từ các cơ sở giáo dục; phát hiện, nhân rộng và khen thưởng các tấm gương điển hình trong việc xây dựng văn hóa ứng xử.

Tham mưu tổ chức sơ kết Đề án vào năm 2020, 2023; tổng kết Đề án vào năm 2025, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh, Bộ Giáo dục và Đào tạo kết quả triển khai Đề án và đề xuất nội dung xây dựng văn hóa ứng xử trong trường học trong giai đoạn tiếp theo.

d) Phối hợp với Công đoàn Giáo dục tỉnh tổ chức các phong trào thi đua, các cuộc vận động trong toàn ngành để phát huy vai trò nêu gương của công đoàn viên trong thực hiện ứng xử văn hóa trong các trường học.

đ) Phối hợp với Tỉnh Đoàn tổ chức các hoạt động tạo môi trường văn hóa trong trường học và tuyên truyền các mô hình văn hóa ứng xử cho học sinh, sinh viên và đội ngũ giáo viên, giảng viên trẻ, cán bộ Đoàn, Hội, Đội trong trường học.

e) Phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông trong công tác tuyên truyền trên các phương tiện thông tin đại chúng.

2. Sở Lao động-Thương binh và Xã hội:

Chủ trì, phối hợp với Sở Giáo dục và Đào tạo, Tỉnh Đoàn, các Sở, ban, ngành liên quan và Ủy ban nhân dân huyện, thành phố, cơ quan, tổ chức thực hiện Đề án trong hệ thống cơ sở giáo dục nghề nghiệp thuộc phạm vi quản lý.

a) Chỉ đạo thực hiện bộ quy tắc ứng xử trong trường học theo khung quy định chung đối với các cơ sở giáo dục nghề nghiệp.

b) Ban hành Kế hoạch triển khai Đề án trong các cơ sở giáo dục nghề nghiệp; tổ chức bồi dưỡng cán bộ quản lý, nhà giáo về văn hóa ứng xử trong trường học; hướng dẫn tổ chức thực hiện văn hóa ứng xử trong các cơ sở giáo dục nghề nghiệp.

c) Hằng năm tổ chức kiểm tra, đánh giá, lấy ý kiến phản hồi từ các cơ sở giáo dục nghề nghiệp; phát hiện, nhân rộng và khen thưởng các tấm gương điển hình trong việc xây dựng văn hóa ứng xử. Tổ chức sơ kết Đề án vào năm 2020, 2023; tổng kết Đề án vào năm 2025 đối với các cơ sở giáo dục nghề nghiệp, gửi báo cáo về Sở Giáo dục và Đào tạo để tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh kết quả triển khai Đề án và đề xuất nội dung xây dựng văn hóa ứng xử trong trường học trong giai đoạn tiếp theo.

d) Phối hợp với các Sở, ngành, đơn vị tổ chức các phong trào thi đua, các cuộc vận động trong toàn ngành để phát huy vai trò nêu gương của công đoàn viên; tuyên truyền các mô hình văn hóa ứng xử cho học sinh, sinh viên và đội ngũ giáo viên, giảng viên trẻ, cán bộ Đoàn, Hội trong các cơ sở giáo dục nghề nghiệp.

3. Tỉnh Đoàn:

a) Phối hợp với Sở Giáo dục và Đào tạo triển khai Đề án.

b) Chủ trì triển khai các nội dung tuyên truyền, bồi dưỡng nâng cao năng lực, kiến thức về văn hóa ứng xử đối với cán bộ Đoàn, Hội, Đội. Tổ chức các hoạt động tạo môi trường văn hóa trong nhà trường; tuyên truyền các mô hình văn hóa ứng xử cho học sinh, sinh viên và đội ngũ giáo viên, giảng viên trẻ, cán bộ Đoàn, Hội, Đội trong trường học.

c) Chủ trì triển khai các phong trào thi đua, các cuộc vận động của tổ chức Đoàn, Hội, Đội để thực hiện xây dựng văn hóa ứng xử trong trường học.

4. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch:

a) Chủ trì, phối hợp với Sở Giáo dục và Đào tạo triển khai sử dụng sách, tài liệu về giáo dục văn hóa ứng xử cho thanh thiếu niên và nhi đồng tại cộng đồng thông qua các hoạt động văn hóa nghệ thuật; định hướng phát triển các hoạt động văn hóa, sáng tác văn học, nghệ thuật và quản lý hoạt động biểu diễn nghệ thuật của các tổ chức, đơn vị và văn nghệ sỹ; thông qua hoạt động biểu diễn tuyên truyền về chuẩn mực đạo đức, lối sống văn hóa, văn hóa ứng xử cho thế hệ trẻ.

b) Phối hợp Sở Giáo dục và Đào tạo, Sở Lao động - Thương binh và Xã hội hướng dẫn công tác xây dựng hướng dẫn đánh giá, kiểm tra và công nhận các danh hiệu văn hóa, ứng xử văn hóa cho cá nhân, tổ chức trong ngành Giáo dục, Lao động - Thương binh và Xã hội.

c) Tiếp tục triển khai và nâng cao chất lượng Đề án "Tuyên truyền về xây dựng gia đình văn phòng, chống bạo lực gia đình trên các phương tiện thông tin đại chúng đến năm 2020"; lồng ghép nội dung văn hóa ứng xử trong trường học vào Phong trào "Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa", các phong trào thi đua yêu nước và các đề án khác.

5. Công an tỉnh:

a) Chủ trì, phối hợp với Sở Giáo dục và Đào tạo triển khai công tác đảm bảo an ninh, trật tự, phòng chống bạo lực học đường; phòng chống ma túy, tệ nạn xã hội trong cán bộ quản lý, nhà giáo, nhân viên, học sinh, sinh viên các cơ sở giáo dục.

b) Phối hợp với Sở Giáo dục và Đào tạo triển khai tài liệu tuyên truyền, tài liệu dạy học có nội dung liên quan đến công tác phòng, chống tội phạm, tệ nạn xã hội trong cán bộ quản lý, nhà giáo, nhân viên, học sinh, sinh viên các cơ sở giáo dục.

c) Phối hợp với các Sở, ngành và các địa phương xây dựng, triển khai thực hiện các kế hoạch phòng, chống tội phạm, tệ nạn xã hội tại khu vực trường học; phát hiện, ngăn chặn các hành vi tuyên truyền, phát hành văn hóa phẩm độc hại trong các nhà trường; quản lý, giáo dục thanh, thiếu niên hư, có biểu hiện vi phạm pháp luật.

6. Sở Thông tin và Truyền thông:

a) Chủ trì, phối hợp với Sở Giáo dục và Đào tạo chỉ đạo các cơ quan báo chí tuyên truyền trên các phương tiện thông tin đại chúng và hệ thống thông tin cơ sở về văn hóa ứng xử trong trường học và hành vi ứng xử trong trường học thể hiện tại gia đình, cộng đồng; phòng chống tác động tiêu cực của mạng Internet, trò chơi trực tuyến đến học sinh, sinh viên.

b) Tăng cường công tác quản lý nhà nước trong lĩnh vực truyền thông
- Quản lý chặt chẽ nội dung các văn hóa phẩm, báo chí, internet và các chương trình phát thanh, truyền hình.

- Quản lý chặt chẽ hoạt động, các không gian mạng, các trang mạng xã hội có liên quan đến văn hóa trong trường học.

- Kiểm tra, rà soát nội dung trò chơi trực tuyến và các dịch vụ trực tuyến (online) bảo đảm giữ gìn thuần phong mỹ tục, truyền thống văn hóa tốt đẹp người Việt Nam.

- Chỉ đạo hệ thống thông tin cơ sở tăng cường công tác tuyên truyền về văn hóa ứng xử trong học sinh, sinh viên tại cộng đồng.

c) Phối hợp với Sở Giáo dục và Đào tạo, Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, Ủy ban nhân dân huyện, thành phố tuyên truyền về xây dựng văn hóa ứng xử của học sinh, sinh viên và gia đình, dòng họ tại khu dân cư.

7. Sở Tài chính:

Phối hợp với Sở Giáo dục và Đào tạo, các Sở, ngành và địa phương liên quan bố trí ngân sách hằng năm để triển khai các giải pháp thực hiện Đề án.

8. Các Sở, ngành liên quan:

a) Triển khai thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp liên quan và chịu trách nhiệm về công tác xây dựng và thực hiện giáo dục văn hóa ứng xử, văn hóa học đường đối với đội ngũ cán bộ quản lý, công chức, viên chức, học sinh, sinh viên trong hệ thống các nhà trường theo phân cấp quản lý.

b) Giám sát, kiểm tra, đánh giá, báo cáo kết quả thực hiện hằng năm; tổ chức sơ kết, tổng kết Đề án gửi Sở Giáo dục và Đào tạo tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh.

9. Ủy ban nhân dân huyện, thành phố:

a) Chỉ đạo Phòng Giáo dục và Đào tạo chủ trì, phối hợp các phòng, ban ngành tại địa phương tham mưu ban hành Kế hoạch triển khai Đề án trên địa bàn.

b) Chỉ đạo tổ chức tuyên truyền về văn hóa ứng xử trong trường học, trong các gia đình học sinh, sinh viên tại địa phương; bồi dưỡng cán bộ về xây dựng văn hóa ứng xử trong trường học; tổ chức các hoạt động giáo dục văn hóa ứng xử, hoạt động văn hóa, thể thao cho thanh niên, thiếu niên và nhi đồng tại địa phương, nhất là vào các dịp nghỉ hè, Lễ, Tết.

Chủ trì xây dựng và chịu trách nhiệm chính về môi trường giáo dục an toàn, lành mạnh, thân thiện, phòng chống bạo lực học đường; môi trường văn hóa ngoài trường học, để không ảnh hưởng xấu đến văn hóa ứng xử trong trường học.

c) Chỉ đạo các cơ sở giáo dục thực hiện tuyên truyền các nội dung về ứng xử văn hóa, các tấm gương ứng xử văn hóa trong hệ thống bản tin, hệ thống thông tin các trường học tại địa phương và phát thanh truyền hình trong hệ thống thông tin cơ sở.

d) Chỉ đạo các đơn vị chức năng phối hợp với các tổ chức, đoàn thể để xây dựng kế hoạch và thực hiện giáo dục văn hóa ứng xử từ gia đình, cộng đồng cho học sinh, sinh viên trên địa bàn cư trú.

đ) Giao trách nhiệm các cấp chính quyền tại địa phương chịu trách nhiệm triển khai các nhiệm vụ, giải pháp xây dựng văn hóa ứng xử trong các nhà trường.

e) Bố trí kinh phí thực hiện các nhiệm vụ và giải pháp xây dựng văn hóa ứng xử, văn hóa học đường trong các cơ sở giáo dục tại địa phương.

g) Chỉ đạo, giám sát, thanh tra kiểm tra; đánh giá, báo cáo kết quả thực hiện hằng năm gửi Sở Giáo dục và Đào tạo tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh.

10. Đề nghị:

a) Ủy ban Mặt trận Tổ quốc tỉnh:

Chủ trì tuyên truyền vận động các tổ chức thành viên trong việc giáo dục, giám sát, hỗ trợ xây dựng văn hóa ứng xử cho học sinh, sinh viên và gương mẫu trong thực hiện ứng xử tại cơ quan, đơn vị, tổ chức và tại gia đình, cộng đồng, xã hội trong thực hiện Cuộc vận động "Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh".

b) Liên đoàn Lao động tỉnh:

Tuyên truyền, vận động cán bộ, công đoàn viên là cán bộ, nhà giáo, viên chức trong trường học thực hiện nhiệm vụ xây dựng môi trường văn hóa trong trường học.

c) Hội Liên hiệp Phụ nữ tỉnh:

- Phát huy vai trò của Hội Liên hiệp Phụ nữ trong việc tổ chức lồng ghép các hoạt động tuyên truyền về giáo dục văn hóa ứng xử cho học sinh, sinh viên trong các phong trào đang triển khai.

- Tuyên truyền, vận động xây dựng gia đình văn hóa, phát huy vai trò làm gương của ông bà, cha mẹ trong giáo dục văn hóa ứng xử cho học sinh, sinh viên.

d) Hội Khuyến học tỉnh phối hợp với Sở Giáo dục và Đào tạo tham gia công tác khuyến học, khuyến tài, tuyên dương, vinh danh các học sinh, sinh viên vượt khó, học giỏi và các tấm gương người tốt, việc tốt, ứng xử tốt.

đ) Hội Cựu chiến binh tỉnh:

Tuyên truyền, vận động các cán bộ quản lý, nhà giáo, nhân viên là cựu chiến binh, cựu quân nhân trong việc xây dựng và thực hiện văn hóa ứng xử trong các trường học.

Chủ tịch UBND huyện, thành phố, Thủ trưởng cơ quan, đơn vị thuộc UBND tỉnh chịu trách nhiệm tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch này và thường xuyên kiểm tra, đánh giá tình hình thực hiện, định kỳ báo cáo (cuối năm

học) qua Sở GDĐT để tổng hợp báo cáo Bộ GDĐT, UBND tỉnh. Trong quá trình thực hiện, nếu có vướng mắc, cần điều chỉnh cho phù hợp yêu cầu, các đơn vị phản hồi bằng văn bản về Sở Giáo dục và Đào tạo để tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh xem xét quyết định.

Nơi nhận:

- Bộ Giáo dục và Đào tạo;
- Thường trực Tỉnh ủy; (báo cáo)
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Chủ tịch và các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy;
- Văn phòng UBND tỉnh;
- UBND các huyện, thành phố;
- Các Sở, ngành, đoàn thể có liên quan;
- VPUB: LĐ;
- Lưu: VT, VXNV. NAM.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Lê Văn Bình